

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2024/HS-ST

Ngày: 25 - 6 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thiện Vinh.

Thẩm phán: Ông Trần Hữu Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Yến - Cán bộ hưu trí.

Ông Vương Đại Hùng - Cán bộ hưu trí.

Bà Lê Thị Chinh - Cán bộ hưu trí - Nguyên là Giáo viên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:
Ông Kiều Ti Vi - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2024, tại phòng xét xử số 02, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN HIẾU T7, sinh ngày 25/6/2006 tại tỉnh Ninh Thuận.

Nơi cư trú: Thôn C, xã T, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá (học vấn): 08/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Thiếu N, sinh năm: 1980 và bà Đỗ Thị T, sinh năm: 1979; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt tại phiên tòa.*

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo T1 đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Thiếu N, sinh năm: 1980 và bà Đỗ Thị T, sinh năm: 1979.

Cùng nơi cư trú: Thôn C, xã T, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận. *Có mặt tại phiên tòa.*

- Người bào chữa cho bị cáo T1:

+ Bà Trần Thị Bích T2 – Luật sư của Văn phòng luật sư Minh N1. Địa chỉ: Khu phố G, phường Đ, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận. *Có mặt tại phiên tòa.*

+ Ông Lê Xuân L – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh N. *Có mặt tại phiên tòa.*

- Đại diện Ủy ban nhân dân xã T, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận. *Vắng mặt tại phiên tòa.*

2. NGUYỄN MINH THÁI C1, sinh ngày 29/4/2007 tại tỉnh Ninh Thuận.

Nơi cư trú: Khu phố K, thị trấn K, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ văn hoá (học vấn): 07/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Minh Kiến T3, sinh năm: 1983 và bà Nguyễn Thị T4, sinh năm: 1987; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt tại phiên tòa.*

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo C:* Ông Nguyễn Minh Kiến T3, sinh năm: 1983 và bà Nguyễn Thị T4, sinh năm: 1987.

Cùng nơi cư trú: Khu phố K, thị trấn K, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. *Có mặt tại phiên tòa.*

- *Người bào chữa cho bị cáo C:* Bà Lê Trần Thị Thu P – Luật sư của Văn phòng L1; Địa chỉ: Khu phố B, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. *Có mặt tại phiên tòa.*

- Đại diện Ủy ban nhân dân thị trấn K, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. *Vắng mặt tại phiên tòa.*

- **Bị hại:** Anh Nguyễn Khôi N2, sinh ngày: 01/5/2006.

Nơi cư trú: Khu phố D, phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận. *Có mặt tại phiên tòa.*

- **Người làm chứng:**

1. Cháu Nguyễn Ngọc Quỳnh N3, sinh ngày: 15/7/2006. *Có mặt tại phiên tòa.*

Người đại diện hợp pháp của cháu N3: Bà Lê Thị M. *Vắng mặt tại phiên tòa.*

Cùng nơi cư trú: Thôn P, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

2. Cháu Nguyễn Tùng D, sinh ngày: 02/7/2006. *Vắng mặt tại phiên tòa.*

Người đại diện hợp pháp của cháu D: Ông Nguyễn Văn X, sinh năm: 1968. *Có mặt tại phiên tòa.*

Cùng nơi cư trú: Khu phố A, phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

3. Cháu Trịnh Minh A, sinh ngày: 30/8/2006. *Có mặt tại phiên tòa.*

Người đại diện hợp pháp của cháu A: Bà Phạm Thu H. *Vắng mặt tại phiên tòa.*

Cùng nơi cư trú: Khu phố B, phường Đ, thành Phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

4. Cháu Nguyễn Hữu T5, sinh ngày 05/5/2007. *Có mặt tại phiên tòa.*

Người đại diện hợp pháp của cháu T5: Ông Nguyễn Ngọc T6. Vắng mặt tại phiên tòa.

Cùng nơi cư trú: Khu phố B, phường Đ, thành Phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 12/03/2023, Nguyễn Hiếu T7, sinh ngày 25/6/2006, trú tại thôn C, xã T, thành phố P - T ở nhà và xem facebook thấy tài khoản “*Quỳnh Như*” là của Nguyễn Ngọc Quỳnh N3 (*bạn gái cũ của T7*) đăng hình đang ngồi uống café với một nhóm con trai. Do ghen tức, T7 nhắn tin cho Nguyễn Minh Thái C1, sinh ngày 29/04/2007, trú tại khu phố K, thị trấn K, huyện N rủ đi đánh bạn trai của Như thì C1 đồng ý. Sau đó, T7 điều khiển xe mô tô xuống quán internet “*Vương V*” thuộc thị trấn K gặp C1. Tại đây, T7 kể lại cho C1 biết việc Như đăng facebook đang ngồi café với một nhóm con trai khác và nói với C1 lên tìm Như, để coi N3 đi với bạn trai nào thì đánh, C1 đồng ý. Sau đó, C1 mượn xe mô tô hiệu sirius, màu trắng (*không nhớ biển số*) của một người bạn thường gọi là “*Gà ri*” (*không rõ tên, địa chỉ cụ thể*) để chở T7 đi. Khi đi T7 bảo C1 chở ra chợ D1 mua dao, C1 hỏi “*Mua làm gì*”, T7 nói “*Kệ đi, ra tao mua cái*”. Đến nơi, T7 vào tiệm tạp hoá mua 01 con dao thái lan cán bằng nhựa màu vàng, dài khoảng 20cm, lưỡi dao dài khoảng 11cm, bằng kim loại màu trắng sắc, nhọn mang theo.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, C1 chở T7 đi lên đường Hồ Xuân H1, thuộc phường T, thành phố P - T tìm Như và bạn trai. Khi đi ngang qua quán C2, T7 thấy N3 và một số người khác đang ngồi trong quán thì T7 bảo C1 đứng chờ bên ngoài quán cà phê. Một lúc sau, T7 thấy N3 và Trịnh Minh A lấy xe mô tô đi đâu đó không rõ. Khoảng hơn 30 phút sau, Như, A đi cùng với Nguyễn Khôi N2 và Nguyễn Hữu T5 quay lại quán C2. Lúc này, N2 lấy xe mô tô biển số 85AA-044.86 của Nguyễn Tùng D chạy về đường T. Thấy vậy, T7 nói C1 điều khiển xe mô tô chở T7 chạy theo xe của N2 để nói chuyện. T7 hỏi N2 “*xe ai vậy*”, N2 trả lời “*xe bạn*”, T7 nói “*xe bạn sao không để cho bạn về*”, N2 trả lời lại nhưng T7 không nghe rõ và tiếp tục đi. T7 nói C1 chạy xe áp sát bên phải, gần song song với xe N2 rồi T7 lấy dao thái lan từ trong túi áo ra, tay phải cầm dao đâm liên tiếp 04 nhát về phía Nguyễn, trong đó có 02 nhát trúng vào vùng ngực trái. Sau khi đâm xong, T7 và C1 đi về lại quán internet “*Vương V*”, trên đường đi thì T7 đã vứt bỏ con dao Thái Lan, còn N2 được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh N.

** Kết quả xác định hiện trường:*

Hiện trường vụ án xảy ra ngày 12/03/2023 là tại vị trí trước số nhà D, T, thuộc khu phố F, phường T, thành phố P- T, tỉnh Ninh Thuận. Tại hiện trường không phát hiện, thu được dấu vết, đồ vật tài liệu liên quan.

Giấy chứng nhận thương tích số: 23/1790-GCT/NT, ngày 10/5/2023 của Bệnh viện tỉnh N xác định tình trạng thương tích của Nguyễn Khôi N2 như sau:

- Vết thương ngực sau trái dài 1,5 cm, thấu ngực.
- Vết thương ngực trước trái dài 01cm, sâu 0,5cm.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 105/KLTTCT-TTGDYK-PY, ngày 30/05/2023 của Trung tâm Y khoa - Pháp y tỉnh N kết luận:

- + Vết thương ngang đỉnh xương bả vai lưng trái kích thước (2,1 x 0,4)cm (01%).
- + Vết thương chéo vùng thành ngực trước trái kích thước (1,5 x 0,3)cm (01%).
- + Vết mổ đường nách giữa trái tương ứng khoang lên sườn IV, V kích thước (2,3 x 0,4)cm (01%).
- + Dẫn lưu tràn khí, tràn máu màng phổi trái đã điều trị ổn định không để lại di chứng (06 %).
- + Tổn thương khoang màng phổi bên trái điều trị ổn định không để lại di chứng (03%).

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Khôi N2 tại thời điểm giám định là **12%** (Mười hai phần trăm).

Cơ chế hình thành vết thương: *Vết thương qua điều trị nhận định do vật sắc gây nên.*

- Với tình trạng thương tích lúc vào viện nếu không cấp cứu kịp thời sẽ nguy hiểm đến tính mạng.

Vật chứng vụ án: Con dao Thái lan có đặc điểm cán bằng nhựa màu vàng, dài khoảng 20cm, lưỡi dao dài khoảng 11cm, bằng kim loại màu trắng sắc, nhọn mà Nguyễn Hiếu T7 gây án, T7 vứt bỏ trên đường về nhà, hiện không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Phía bị hại Nguyễn Khôi N2 yêu cầu bồi thường chi phí điều trị thương tích là 56.000.000 đồng, gia đình bị cáo Nguyễn Hiếu T7 đã tự nguyện bồi thường đầy đủ số tiền trên, hiện bị hại N2 không yêu cầu bồi thường và có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Hiếu T7.

Ngày 17/6/2024, người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Minh Thái C1 là bà Nguyễn Thị T4 đã nộp giấy giao, nhận tiền bồi thường cho bị hại Nguyễn Khôi N2 số tiền 5.000.000 đồng.

* Tại Cáo trạng số 07/CT-VKS-P2 ngày 04/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận truy tố Nguyễn Hiếu T7 và Nguyễn Minh Thái C1 về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

** Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm luận tội:*

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác nên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Hiếu T7 và Nguyễn Minh Thái C1 về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, bất chấp pháp luật nên cần phải xử lý các bị cáo nghiêm minh trước pháp luật nhằm trừng trị, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Vì vậy, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo. Ngoài ra, các bị cáo khi phạm tội đều là người chưa thành niên nên đề nghị áp dụng Điều 91, Điều 101, Điều 102 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo.

Từ các căn cứ phân tích trên, Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Hiếu T7, Nguyễn Minh Thái C1 phạm tội “Giết người”.

- Áp dụng: Điểm n khoản 1 Điều 123; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 38; Điều 54; Điều 57; Điều 91; Điều 101; khoản 3 Điều 102 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hiếu T7 từ 05 đến 06 năm tù; bị cáo Nguyễn Minh Thái C1 từ 03 đến 04 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Về xử lý vật chứng: Không.

Ông Lê Xuân L bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hiếu T7 trình bày ý kiến: Thống nhất về tội danh, điều luật cũng như các tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đã đề nghị áp dụng cho bị cáo. Tuy nhiên, xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt; khi phạm tội là người chưa thành niên và đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử có mức án nhẹ nhất đối với bị cáo.

Luật sư Trần Thị Bích T2 bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hiếu T7 trình bày ý kiến: Thống nhất về tội danh, điều luật cũng như các tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đã đề nghị áp dụng cho bị cáo. Tuy nhiên, xét mức hình phạt mà Viện kiểm sát đã đề nghị đối với bị cáo là quá cao bởi các lý do như: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng; đã bồi thường toàn bộ

thiệt hại cho người bị hại; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; khi phạm tội là người chưa thành niên; tỷ lệ thương tật của người bị hại cũng chỉ 12% nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 01 đến 02 năm tù.

Luật sư Lê Trần Thị Thu P bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh Thái C1 trình bày ý kiến: Thống nhất về tội danh, điều luật cũng như các tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đã đề nghị áp dụng cho bị cáo. Tuy nhiên, xét mức hình phạt mà Viện kiểm sát đã đề nghị đối với bị cáo là quá cao vì bị cáo tham gia với vai trò là người giúp sức, khi phạm tội là người chưa đủ 16 tuổi. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử có mức án nhẹ hơn mức án mà Viện kiểm sát đã đề nghị đối với bị cáo.

Các bị cáo, đại diện hợp pháp của các bị cáo nhất trí với quan điểm bào chữa của các luật sư, không trình bày ý kiến bổ sung.

Người bị hại không tham gia tranh luận.

- Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, những người tham gia tố tụng không khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự tham gia tố tụng của đại diện hợp pháp của các bị cáo: Các bị cáo Nguyễn Hiếu T7, Nguyễn Minh Thái C1 đến ngày xét xử vẫn chưa thành niên nên cha, mẹ các bị cáo là người đại diện hợp pháp tham gia tố tụng tại phiên tòa.

[2] Về hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của các bị cáo được đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ thu thập tại hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa và lời khai người bị hại, lời khai của người làm chứng nhận thấy là phù hợp, có đủ căn cứ để xác định:

Do mâu thuẫn trong quan hệ với bạn gái, trưa ngày 12/03/2023 Nguyễn Hiếu T7 rủ Nguyễn Minh Thái C1 cùng thống nhất ý chí tìm đánh Nguyễn Khôi N2. Khi gặp N2 thì T7 dùng 01 con dao Thái lan lưỡi sắc, nhọn là hung khí nguy hiểm đâm hai nhát trúng vùng *ngực sau trái và ngực trước trái* Nguyễn Khôi N2, đây là vùng trọng yếu của cơ thể, làm *tràn máu màng phổi trái, tổn thương*

khoang màng phổi bên trái...Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 12%.

[3] Hành vi dùng dao Thái lan bằng kim loại lưỡi sắc, nhọn là hung khí nguy hiểm, đâm 02 nhát vào vùng ngực sau trái và ngực trước trái của bị hại, đây là vùng trọng yếu trên cơ thể, làm tràn máu màng phổi trái, tổn thương màng phổi bên trái... hành vi này nhằm tước đoạt tính mạng của anh N2, các bị cáo đã bỏ mặc cho hậu quả xảy ra. Việc anh N2 không chết nằm ngoài ý thức chủ quan của các bị cáo, do được cấp cứu kịp thời.

[3.1] Căn cứ Án lệ số 47/2021/Al về việc xác định tội danh trong trường hợp bị cáo dùng hung khí nguy hiểm đâm, chém vào vùng trọng yếu của cơ thể bị hại được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 25 tháng 11 năm 2021 và được công bố theo Quyết định số 594/QĐ-CA ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao. Trong trường hợp này, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Giết người”.

[3.2] Căn cứ Án lệ số 45/2021/AL về xác định bị cáo phạm tội “Giết người” thuộc trường hợp “Phạm tội chưa đạt” được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 25 tháng 11 năm 2021 và được công bố theo Quyết định số 594/QĐ-CA ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao. Trong trường hợp này, các bị cáo phạm tội “Giết người” thuộc trường hợp “Phạm tội chưa đạt”.

[3.3] Căn cứ Án lệ số 17/2018/AL về tình tiết “Có tính chất côn đồ” trong tội “Giết người” có đồng phạm được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2018 và được công bố theo Quyết định số 269/QĐ-CA ngày 06 tháng 11 năm 2018 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao. Trong trường hợp này, các bị cáo phạm tội “Có tính chất côn đồ”.

[3.4] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có sự tổ chức, phân công, gắn kết chặt chẽ với nhau để cùng thực hiện tội phạm: Bị cáo T7 là người trực tiếp dùng dao Thái lan gây thương tích cho anh N2; bị cáo Nguyễn Minh Thái C1 tuy không trực tiếp gây ra thương tích cho anh N2 nhưng là đồng phạm giúp sức, dùng xe máy chở T7 đi thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm giúp sức.

[3.5] Việc Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận truy tố các bị cáo Nguyễn Hiếu T7 và Nguyễn Minh Thái C1 về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự chung về tội “Giết người” thuộc trường hợp “Phạm tội chưa đạt” với tình tiết định khung là “*Có tính chất côn đồ*”.

[4] Hành vi của các bị cáo phải đánh giá là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện ý thức càn quấy, xem thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, thể hiện tính chất côn đồ, hung hãn nên Hội đồng xét xử sơ thẩm cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục

các bị cáo thành người tốt có ích cho xã hội, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo tác động gia đình bồi thường toàn bộ chi phí điều trị thương tích, tổn thất tinh thần cho bị hại; các bị cáo được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Tuy hành vi của các bị cáo đã hoàn thành về mặt hành vi nhưng hậu quả chết người chưa xảy ra là phạm tội chưa đạt nên cần áp dụng Điều 57 Bộ luật Hình sự khi quyết định về hình phạt.

Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo. Ngoài ra, các bị cáo khi phạm tội đều là người chưa thành niên nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 91, Điều 101, Điều 102 Bộ luật Hình sự khi lượng hình đối với các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Khôi N2 yêu cầu bồi thường chi phí điều trị thương tích là 56.000.000 đồng, gia đình bị cáo Nguyễn Hiếu T7 đã tự nguyện bồi thường đầy đủ số tiền trên. Ngoài ra, ngày 16/6/2024 người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Minh Thái C1 là bà Nguyễn Thị T4 tự nguyện bồi thường thêm cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: Con dao Thái lan có đặc điểm cán bằng nhựa màu vàng, dài khoảng 20cm, lưỡi dao dài khoảng 11cm, bằng kim loại màu trắng sắc, nhọn mà Nguyễn Hiếu T7 gây án, T7 vứt bỏ trên đường về nhà, hiện không thu giữ được.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Ý kiến của Luật sư Trần Thị Bích T2, Lê Trần Thị Thu P bào chữa cho các bị cáo không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận; ý kiến của ông Lê Xuân L phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Các bị cáo có tội nên mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Hiếu T7, Nguyễn Minh Thái C1 đều phạm tội “Giết người”.

1. Căn cứ vào: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 15; Điều 57; Điều 38; Điều 91; khoản 1 Điều 101; khoản 3 Điều 102 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Bị cáo Nguyễn Hiếu T7 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Căn cứ vào: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 15; Điều 57; Điều 38; Điều 91; khoản 2 Điều 101; khoản 3 Điều 102 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Bị cáo Nguyễn Minh Thái C1 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 31 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Hiếu T7, Nguyễn Minh Thái C1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, đại diện hợp pháp của các bị cáo; Người bào chữa cho các bị cáo; Người bị hại; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan biết quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 25 - 6 - 2024)./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Cục THADS tỉnh Ninh Thuận;
- PV 27;
- Sở Tư pháp;
- Các bị cáo;
- Đại diện HP của các bị cáo;
- Người bị hại;
- Người bào chữa cho các bị cáo;
- Người có quyền, nghĩa vụ liên quan;
- Phòng KTNV-THA; HCTP;
- Lưu: án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thiện Vinh